TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2025/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 02 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 531/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1995

HKTT: Thôn 11, xã C, huyện T, TP. H.

Trú tại: Số 2a, ngõ 81 L, phường N, quận C, TP. H.

Bị đơn: Anh Phan Thế V, sinh năm 1987

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh T.

Trú tại: Phòng 3605, tầng 36, tòa GS3 Vinhomes Smart City, phường T, quận N, TP. H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Phan Thế V.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Phan Thế V có 01 con chung là cháu Phan Gia Hân, sinh ngày 18/12/2019. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hân cho đến khi cháu Hân đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hân cho anh V cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Phan Thế V có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Phan Thế V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Phan Thế V thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Phan Thế V phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị T chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0027687 ngày 22/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Lê Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 33 ngày 03/9/2019);
- Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Phúc